Finishes by Event for the field of 2014 The OPEN Championship

Players	Sts	2014 Frys.com Open	2014 Shriners Hosp.	2014 CIMB Classic	2014 WGC HSBC	2014 McGladrey	2014 Mayakoba	2014 Hyundai	2014 Sony Open	2014 Humana	2014 Farmers	2014 Waste Management	2014 AT&T Pebble Beach	2014 Northern Trust	2014 WGC-Accenture	2014 Honda Classic	2014 Puerto Rico	2014 WGC-Cadillac	2014 Valspar Championship	2014 Arnold Palmer	2014 Valero	2014 Shell Houston	2014 Masters	2014 RBC Heritage	2014 Zurich Classic	2014 Wells Fargo	2014 THE PLAYERS	2014 HP Byron Nelson	2014 Crowne Plaza	2014 the Memorial	2014 FedEx St. Jude	2014 US Open	2014 Travelers	2014 Quicken Loans	2014 The Greenbrier	2014 John Deere	# of Events	Cuts Made	Top 10's	FedExCup Rank
Aphibarnrat, Kiradech	In			T3	T55							T67	T64		T33			67												T62							7	7	1	---
Ashun, Wu	In				T68																																1	1	0	---
Bjorn, Thomas	In				T39										T17	T46		T44						T8		CUT											6	5	1	---
Blixt, Jonas	In	T51		T25	T63		T21			CUT	CUT	T34			T17			T16	CUT			CUT	T2			CUT	T75					CUT	CUT		T35		17	10	1	83
Bourdy, Gregory	In				T21																																1	1	0	---
Bradley, Keegan	In				10	T11				T18	T16	CUT			T20	T33	T12	T50		2				T43	CUT	T8	CUT		T29	T37		T4	T31	CUT	T4		20	16	5	21
Cabrera, Angel	In	CUT	CUT							CUT					T52	CUT		CUT		CUT	CUT		T43	CUT		T30		T38	T59	CUT		CUT	T11	T24	1		17	8	0	56
Cabrera Bello, Rafael	In													T64			T24																				2	2	0	---
Calcavecchia, Mark	In					CUT	W/D			T55	T69					T71				W/D				T34													7	4	0	210
Casey, Paul	In			20												T12		CUT	T60		CUT		T18	T11		T16	CUT	T13	T24	T56							12	9	0	119
Castro, Roberto	In			T35						CUT	T25	CUT	T19	T19		CUT		T58		76		CUT	CUT	CUT		T8	CUT		CUT	CUT	CUT	CUT		T30	T73	CUT	22	9	-	144
Choi, K.J.	In			T14					T20		T2	T42	CUT	T12				T44	T60	CUT		T34	T31		CUT	T13			T28			T2		T64	CUT		17	13	2	45
Cink, Stewart	In	T77		T11		CUT			T20	T58	T28		CUT			T58		CUT		66		T58	T14	T61		T23	T38			T49	T53	T54		T19		T52	20	17	0	103
Clarke, Darren	In					T65	77							W/D		CUT		T58	CUT			CUT	T44			CUT	CUT			CUT	CUT				CUT		13	4	0	214
Coetzee, George	In				74											T9		T16																			3	3	-	---
Compton, Erik	In	CUT	CUT		T63	T36			CUT	T69	T19	T48		T59		T71		T32	T5	W/D	T12		T68	T5		T34	CUT		CUT			T2	CUT		T46		22	15	1	53
Curtis, Ben	In	CUT	T48			T32	T60			CUT	CUT	T74		76		CUT		T44		T46	T12	CUT	CUT	CUT		CUT			T6	T32		T46	CUT				20	11	1	140
Daly, John	In								T32	CUT		T2		CUT			T49	CUT			T20					CUT				71		T57		T79			10	5	0	203
Day, Jason	In											T64			1			DNS				T20								T37		T4	T18	CUT			9	7	3	29
de Jonge, Brendon	In		CUT	T53		T16			T51	T18	CUT	T53		CUT		T63		T54	CUT		T36	T37	T37	CUT		T6	70	T29	T30	T28		T28	T42	T8	T64	T45	25	20	2	65
DeLaet, Graham	In		CUT	T7	T6							T2	T2	T70	T33			T34	T8			T19	CUT		T29	CUT		T7	T14			CUT	T51				17	13	6	28
Donaldson, Jamie	In				T8											T33	T55	T2		T43				T14		CUT	T38					CUT					9	7	2	---
Donald, Luke	In				T31											T25	T8			T24	CUT	2					T38					T49					11	9	3	62
Dubuisson, Victor	In								T59					T13	T40	2		T62								CUT						T28					7	6	1	---
Dufner, Jason	In			T34			CUT	T75	5	T29						T65	T9	T9	T14							CUT			T48	T48	2	T19		CUT			14	11	4	49
Duval, David	In		CUT			CUT	T75							T35				CUT		CUT			T25			CUT				W/D		CUT			W/D		11	3	0	194
Els, Ernie	In				T47	T11								T35		4		T52	CUT		CUT		T43		CUT	T64	CUT		T44	T72		T19		T35	CUT	16	11	1	115
English, Harris	In		T40	T7		T27	1		T11	4	T33			9		T10	T9	T16	T38	T14			CUT		T31		CUT		T30		CUT	T48	T7		T74		22	18	7	11
Every, Matt	In			T47		T7	T36		T8	T13		T37	CUT	T6		T24		T8		1			CUT	T12	W/D		CUT		CUT		T3	CUT		T39			20	13	6	19
Faldo, Nick	In																						CUT												CUT		2	0	-	---
Fdez-Castano, Gonzalo	In				T39					CUT	CUT			T35	T33	T24		T54		T35				T26	T53		CUT	T38				T75	T46	CUT	T26	T64	18	13	-	138
Fisher, Oliver	In																															CUT					1	0	0	---
Fleetwood, Tommy	In				T18																																1	1	0	---
Fowler, Rickie	In			T19	T55				T33	CUT	CUT		CUT		3	T24		T44		CUT		6	T5		CUT	T38	T77		CUT	CUT	T13	T2					19	12	4	34
Furyk, Jim	In													T35	T23	T5		T62	T20		T6		T14	T7					2	2	T51	T19		T12			13	13	5	18
Gallacher, Stephen	In				T63											T33	CUT	T6				T34	CUT									CUT					8	4	1	---
Garcia, Sergio	In			T11	4											T9	T8	T16								3	CUT			3		T35	T2				10	9	6	23
Grace, Branden	In				T39											T33		T40	CUT		T79	CUT	CUT									CUT					8	4	0	---
Haas, Bill	In				T16	T21			T24		T6	T43	T34	T23	T17			T6	T14			T37	T20	W/D		T44	T26		T21	T8		T35		T30	T23	20	19	3	35
Hadley, Chesson	In	T72	T5			CUT	CUT		CUT	CUT		T10		CUT		T24	1	T14	T26	T56			T38			CUT	CUT		CUT		CUT	CUT		T13	CUT		23	10	1	58
Hamilton, Todd	In																																		T59		1	1	0	236
Harman, Brian	In	T7	T48			T10	CUT		T32	T82		CUT	CUT	T3		T58		T25	CUT	T16	T58		T7	T65	CUT	T29	T30		CUT	T6		T42	CUT	CUT	1		25	17	6	14
Harrington, Padraig	In											CUT	T27	CUT		CUT						T65	T67	CUT	CUT			T67	CUT		T22			T65			12	6	0	187
Henley, Russell	In		CUT	T61		T65			27	T51		CUT	CUT	CUT		1		T47			T7		T31	CUT			T17			CUT	CUT	T60		CUT		T27	22	12	1	41
Hoffman, Charley	In		4	T53		T22	T31		T9	T7	T61	CUT	T12			T25		T11	T37			T38	T5	T38		T51	T19			T26		T3					19	18	5	25
Holmes, J.B.	In								T23	T58	T61	T52				CUT		T54	T10	T64	T12		T18	T11		1	CUT		T75	CUT		T17		T55	T23		18	15	2	31
Horschel, Billy	In	CUT		T11	T34		T6		T25	T23	CUT				T17	CUT		T50		T43		CUT		T37	T68	CUT			T26			T15	T6	T23		T11	20	15	2	61
Howell, David	In				70																																1	1	0	---
Hurley III, Billy	In	T9	T48			CUT	T65		T38	CUT				T52			5		CUT	CUT	CUT			T31	T80	CUT			T16	T30	T37		T48	T57	T8	T4	22	15	4	70
Ilonen, Mikko	In				T21											T33																					2	2	0	---
Ishikawa, Ryo	In	T21	T2		T66				CUT	T25	T7	CUT		CUT		CUT	T19	T25	T8	CUT	T31		T18			T75	CUT	T57			CUT						19	12	3	63

Player	Results		Starts	Cuts	Top10	Rank
Jacobson, Freddie	In	CUT, T9, -, -, CUT, T12, -, -, T76, W/D, -, CUT, CUT, -, T12, -, -, T20, T10, T16, T19, -, -, T29, -, 64, CUT, T3, T49, T60, -, T31, T11, -, -	21	15	3	55
Jaidee, Thongchai	In	-, -, T46, -, -, -, -, -, -, -, T33, -, -, T6, -, -, -, T37, -, -, CUT, -, -, -, CUT, -, -, -, -	6	4	1	—
Jeong, Yeon Jin	In	-, -, T18, -, -, -, -, -, -, -, -, -, T60, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -	2	2	0	—
Jimenez, Miguel A	In	-, -, 72, -, -, -, -, -, -, -, T33, -, T13, -, -, -, 4, -, -, -, -, -, -, -, CUT, -, -, -, -	5	4	1	—
Johnson, Dustin	In	-, -, 1, -, -, T6, -, -, -, T2, 2, T33, -, T4, -, -, W/D, CUT, -, -, T59, T7, T14, T46, T24, T4, T31, -, -	15	13	7	4
Johnson, Zach	In	-, T40, -, -, T16, -, 1, T8, T3, -, -, T33, T33, -, T16, -, T43, T6, -, CUT, T61, -, T14, T26, -, 73, -, T53, T40, CUT, -, -, 2	19	17	5	10
Jones, Matt	In	-, CUT, T40, -, -, T31, -, -, T13, T43, T12, T45, T59, -, CUT, CUT, -, T14, -, 1, CUT, -, CUT, T17, -, T45, CUT, -, CUT, T46, -	19	12	1	38
Karlsson, Robert	In	-, -, -, -, T10, T6, -, -, -, -, -, -, -, T14, -, -, -, -, -, -, CUT, -, -, -, -	4	3	2	—
Kaymer, Martin	In	-, -, T8, -, -, -, -, -, T53, -, -, T33, CUT, -, T58, -, -, -, CUT, T31, T23, -, T18, -, 1, T29, -, -, -, 1, -	12	10	3	6
Kim, Hyung-Sung	In	-, -, -, -, -, -, T65, -, -, -, -, -, T34, -, -, -, -, -, -, -, -, -, T65, -, CUT, -, -, -	4	3	0	—
Kirk, Chris	In	-, T36, T25, -, 1, -, T16, 2, -, -, 76, T61, -, T33, T12, -, T40, -, T60, -, T65, T20, T27, -, T30, T13, -, T14, T4, -, T28, -, -, T45, CUT	21	20	5	8
Koepka, Brooks	In	T3, CUT, -, -, -, CUT, -, -, -, -, -, T33, T19, -, CUT, T26, T36, -, -, -, T21, -, CUT, -, -, T19, T4, T51, -	13	9	2	—
Kuchar, Matt	In	-, -, -, -, T7, -, T6, T8, -, -, -, CUT, T9, -, T13, T38, -, T4, 2, T5, 1, -, T17, T7, CUT, T15, -, T12, T31, -, -	17	15	9	3
Lahiri, Anirban	In	-, -, T35, -	1	1	0	—
Larrazabal, Pablo	In	-, -, -, -, -, -, -, -, -, -, T33, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, CUT, -, -, -	2	1	0	—
Leishman, Marc	In	CUT, -, T44, -, -, -, 5, -, T2, CUT, -, T59, T33, -, -, T65, T31, -, -, CUT, CUT, -, -, T23, T3, T21, T37, -, -, T11, T8, CUT	18	13	4	46
Leonard, Justin	In	79, -, -, T65, T6, -, T32, T3, T28, CUT, -, T52, -, -, -, T54, -, T31, T65, -, CUT, -, -, T38, CUT, T57, T57, T69, 59, -, -, T52, -	19	16	2	96
Lowry, Shane	In	-, CUT, -	1	0	0	—
Luiten, Joost	In	-, -, -, -, -, -, -, -, -, -, CUT, T33, -, T13, -, -, -, T26, -, -, T80, -, -, -, CUT, -, -, -	6	4	0	—
Lyle, Sandy	In	-, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, T44, -, -, -, -, -, -, -, -, -	1	1	0	225
Mahan, Hunter	In	-, -, -, -, -, -, T47, T4, 6, T52, T9, -, T9, -, W/D, -, T31, T26, CUT, -, T50, CUT, -, T60, T28, -, CUT, CUT, T24, -, -	17	12	4	74
Manassero, Matteo	In	-, -, T21, -, -, -, -, -, -, -, T17, T12, T60, T8, -, -, CUT, CUT, -, -, -, -, -, -, -	7	5	1	—
Martin, Ben	In	T16, CUT, -, -, CUT, T31, -, T38, CUT, CUT, -, CUT, -, -, 3, -, CUT, CUT, CUT, CUT, -, T3, T15, T50, -, -, T21, T49, T13, -, -, T3, CUT, CUT	22	11	3	52
Matsuyama, Hideki	In	T3, -, T25, W/D, -, -, -, -, T16, T4, -, T23, T17, W/D, T34, -, -, -, CUT, CUT, -, T38, T23, -, T10, 1, -, T35, -, -, -	16	12	4	20
McDowell, Graeme	In	-, -, -, 3, -, -, -, -, -, T7, -, T5, T46, T9, -, T10, -, -, CUT, T23, -, T62, -, -, T24, T28, -, -	11	10	5	60
McIlroy, Rory	In	-, -, T6, -, -, T22, W/D, -, -, CUT, T52, T6, -, T12, T19, -, 7, T14, -, T7, T8, -, T8, T6, -, T15, -, T23, -	10	10	6	42
McNeill, George	In	T7, T62, -, -, T22, W/D, -, -, -, CUT, T52, T6, -, T12, T19, -, 7, T14, -, -, CUT, CUT, T13, -, T21, CUT, T28, -, -, T30, 2, -	19	14	4	30
Mickelson, Phil	In	-, -, T19, 14, -, -, -, -, W/D, T42, T19, -, -, CUT, -, T16, -, W/D, T12, CUT, -, T11, CUT, -, T49, T11, T28, -	15	10	4	97
Miyazato, Yusaku	In	-, -, -, -, -, CUT, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -	1	0	0	—
Molinari, Francesco	In	-, -, T21, -, -, -, -, -, -, -, T40, T33, -, T25, -, T5, -, -, 50, -, -, -, -, T23, -	8	8	2	—
Moore, Ryan	In	-, -, T9, 1, T50, -, T23, 10, -, -, T6, -, T17, -, T25, -, T60, -, CUT, -, T18, T26, CUT, -, T19, -, T48, T5, -, -, T7	18	15	5	15
Na, Kevin	In	T3, CUT, -, -, CUT, T36, -, T8, T48, -, T19, T4, CUT, -, -, 2, T14, T11, -, CUT, -, T18, T38, -, CUT, 2, -, T12, -, -, T52, T13	20	15	5	13
Olesen, Thorbjorn	In	-, -, -, -, -, -, -, -, -, -, CUT, T33, CUT, -, CUT, -, -, T44, -, CUT, CUT, -, -, T8, CUT, -, CUT, -, CUT, -	11	3	0	181
Oosthuizen, Louis	In	-, -, T15, -, -, -, -, -, -, -, CUT, T5, -, T40, CUT, -, -, CUT, 25, -, -, CUT, T11, T38, -, T40, W/D, -	12	7	3	132
Palmer, Ryan	In	-, CUT, T53, -, -, T60, -, T8, 2, -, T48, T32, -, T2, -, -, -, T56, T7, -, CUT, -, T59, T22, T5, -, T32, CUT, -, T55, -	17	14	5	33
Points, D.A.	In	-, -, T68, T68, -, -, T28, T51, -, T59, CUT, DQ, -, T61, T62, CUT, CUT, -, CUT, CUT, -, T52, CUT, CUT, CUT, -, CUT, W/D, CUT, CUT, -, T86, CUT	23	9	0	185
Poulter, Ian	In	-, -, 2, -, -, -, -, -, T47, T42, -, T59, T33, -, T52, -, T20, -, CUT, T20, -, T65, -, -, T6, T17, -, -	12	10	2	69
Reed, Patrick	In	CUT, W/D, T40, -, -, T16, -, 1, -, T19, T13, -, T17, T24, -, 1, -, T52, -, CUT, T48, CUT, -, CUT, -, -, CUT, T35, CUT, T11, T26	20	13	2	7
Rose, Justin	In	-, -, 5, -, -, -, -, -, -, T45, T17, -, T34, T8, CUT, -, -, T14, -, T8, 5, T4, -, -, CUT, -, T12, -, 1, -	13	11	6	16
Rumford, Brett	In	-, -, 76, -, -, -, -, -, -, -, -, -, 66, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -	2	2	0	—
Schwartzel, Charl	In	-, -, -, -, -, -, -, -, -, 5, T17, CUT, -, T9, -, -, T19, CUT, T12, -, T48, T11, -, T8, -, CUT, -	11	8	3	95
Scott, Adam	In	-, -, -, -, -, T6, T8, -, -, -, -, T12, T25, -, 3, -, T14, -, T38, -, 1, T4, -, T9, -, -	10	10	6	17
Senden, John	In	CUT, T53, -, -, T4, T65, -, T61, T69, -, -, CUT, T18, -, T46, -, 1, T52, T42, -, T8, -, T29, -, T26, T11, T5, -, CUT, CUT, -, -, T45	20	16	4	22
Simpson, Webb	In	-, 1, -, -, T7, -, T3, -, T23, -, 10, -, T70, T9, -, T47, CUT, -, T61, CUT, -, T38, CUT, -, T3, T45, -, T30, 3, -	17	14	7	12
Snedeker, Brandt	In	-, -, -, T55, -, -, T11, -, T58, CUT, T61, CUT, -, 46, T58, T8, -, T37, T74, -, T48, CUT, T45, -, T9, T11, T21, -	18	15	2	88
Spieth, Jordan	In	-, -, 17, -, -, 2, CUT, -, T19, -, T4, T12, T5, -, T34, T20, -, 10, CUT, T2, T12, -, T4, T37, T14, T19, -, T17, -, T11, -, T7	20	18	7	5
Stadler, Kevin	In	-, T30, T19, -, T10, T12, -, T78, -, 1, T45, T23, T33, -, T47, -, -, CUT, T8, T38, CUT, -, CUT, -, CUT, T28, W/D, T63, 73, -	20	15	3	26
Stallings, Scott	In	-, CUT, T47, -, CUT, CUT, -, T58, 1, CUT, -, T45, T33, -, -, CUT, CUT, -, CUT, CUT, -, CUT, T65, -, CUT, T65, T32, -, -, T71, T35, CUT	22	10	1	67
Steele, Brendan	In	CUT, T57, T25, -, -, T16, -, -, CUT, T28, T6, CUT, T10, -, T33, -, -, -, T20, CUT, CUT, -, T52, T30, T26, CUT, -, CUT, -, T5, T5, 88, -	21	14	5	59
Stefani, Shawn	In	-, -, -, -, -, -, -, -, CUT, -, -, -, -, -, -, -, -, -, 5, -, T53, T52, T44, CUT, T11, -, T63, -, CUT, 2, T35, T13	12	9	2	72
Stenson, Henrik	In	-, -, T31, -, -, -, -, -, -, -, T17, CUT, -, T16, -, T5, -, T54, T14, -, -, T34, -, -, -, T4, -, -	9	8	2	102
Sterne, Richard	In	-, -, T39, -, -, -, -, -, -, -, T17, -, T4, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -, -	3	3	1	—
Streelman, Kevin	In	-, T53, T34, -, -, T3, -, -, T53, -, T35, T33, -, T25, T38, -, T31, -, CUT, T42, T53, -, T14, CUT, -, CUT, CUT, CUT, 1, -, CUT	18	12	2	32
Stroud, Chris	In	CUT, -, T3, -, CUT, T3, -, T20, CUT, -, T19, -, T12, T9, -, T31, -, T12, -, T48, CUT, CUT, T80, -, T14, T69, -, T18, -, T4, T59	20	15	4	44
Todd, Brendon	In	T26, T12, -, T16, T49, -, T20, T6, T37, -, T45, T35, CUT, -, T44, CUT, T6, T43, -, T38, CUT, -, 1, T5, T8, -, T17, -, T5, T4	22	19	7	9
Tringale, Cameron	In	CUT, T43, 73, -, T27, CUT, -, CUT, T38, T66, T12, T13, T12, -, T41, -, T25, T56, T46, 4, -, CUT, T17, T60, CUT, -, T63, T37, T32, -, -, T30, T4	25	20	2	48
Uihlein, Peter	In	-, -, T55, -, -, -, -, -, -, -, CUT, -, T25, CUT, -, CUT, CUT, -, -, -, -, -, -, -, -	6	2	0	—

Player																																									
van der Walt, Dawie	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	65	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	**1**	**1**	**0**	**---**
Walker, Jimmy	In	1	T12	6	T46	-	-	T21	1	-	CUT	-	1	T20	T17	-	-	T25	-	-	T16	T24	T8	-	-	CUT	T6	T37	T10	-	T9	-	-	CUT	-	**20**	**17**	**8**	**1**
Watney, Nick	In	-	T48	T35	T31	-	-	-	-	T59	T29	CUT	-	T33	T24	W/D	-	-	T44	-	T75	CUT	CUT	-	CUT	T55	-	CUT	T11	T30	CUT	-	**19**	**12**	**0**	**134**
Watson, Bubba	In	-	T31	T8	-	-	-	T23	T2	-	1	T9	-	T2	-	W/D	-	1	-	-	T48	-	-	3	-	CUT	T31	-	T16	-	**14**	**12**	**7**	**2**
Watson, Tom	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	T35	-	**3**	**1**	**0**	**222**
Weekley, Boo	In	-	T33	T11	T22	-	26	T29	W/D	-	-	T33	T41	-	T54	84	CUT	-	CUT	T53	T29	-	CUT	T5	75	-	T46	66	-	-	CUT	**20**	**15**	**1**	**94**
Westwood, Lee	In	-	-	T55	-	-	-	T47	CUT	-	T20	T33	T46	-	T34	-	CUT	-	T17	7	-	CUT	T6	-	-	CUT	CUT	-	-	**14**	**9**	**2**	**116**
Wiesberger, Bernd	In	-	-	-	-	-	-	-	T33	-	-	-	-	CUT	-	-	-	**2**	**1**	**0**	**---**
Willett, Danny	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T45	-	-	-	**1**	**1**	**0**	**---**
Wood, Chris	In	-	-	T39	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	**1**	**1**	**0**	**---**
Woodland, Gary	In	CUT	-	2	-	-	T13	-	T38	T10	T37	-	T33	-	T16	T8	T20	-	T26	-	T18	T11	T7	-	T57	-	T52	-	T46	72	**18**	**17**	**4**	**27**
Woods, Tiger	In	-	-	-	-	T80	-	-	W/D	-	T25	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	**4**	**2**	**0**	**212**
Yang, Y.E.	In	T33	CUT	-	T72	74	T51	CUT	T28	T69	CUT	-	T75	T37	T38	-	CUT	CUT	-	T48	T23	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	**23**	**11**	**0**	**163**